

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 26 – 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chu Thị Hồng Nhật – Hiệu trưởng Trường tiểu học Kim Đồng, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Ông Vũ Tiến Thịnh – Phó trưởng Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố Thái Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Tô Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/HSST - QĐ ngày 01/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/HSST - QĐ ngày 31/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Ngọc A, sinh ngày 14/7/2006 tại tỉnh Bắc Cạn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã S, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở: Khu nhà thuê trọ Trương Công Định, ngõ 482, đường T, tổ 7, phường D, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Phạm Trung K và bà Đỗ Thị L.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến nay. Có mặt.

2. Hà Anh T, sinh ngày 03/11/2005 tại tỉnh Thái Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Thôn M 2, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Hà Văn T1 và bà Phạm Thị Ph.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến ngày 12/01/2023 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Ngọc A :* Ông Phạm Trung K và bà Đỗ Thị L. Nơi cư trú: Thôn A, xã S, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Có mặt bà Lành.

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hà Anh T:* Ông Hà Văn T và bà Phạm Thị Ph. Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở: Thôn M 2, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Có mặt ông T.

** Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc A và bị cáo Hà Anh T:* Ông Đào Quang Nghị - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình. Có mặt .

** Bị hại:* Anh Quách Trọng T2, sinh ngày 16/9/2005, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Vũ Thị Dn (là mẹ của bị hại). Điều trú tại thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Vũ Quang L, sinh ngày 17/9/2006, người đại diện hợp pháp là ông Vũ Văn H và bà Mai Thị T (bố mẹ đẻ anh L), đều trú tại thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- Bà Vũ Thị D, sinh năm 1984, trú tại thôn Pn, xã T, huyện Th, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Chị Vũ Thị Anh T3, sinh ngày 23/6/2006, người đại diện hợp pháp là ông Vũ Anh Quý và bà Trần Thị Minh (bố mẹ chị Thư), đều trú tại tổ 08, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- Anh Vũ Quang L, sinh ngày 17/9/2006, người đại diện hợp pháp là ông Vũ Văn Hậu và bà Mai Thị Thủy (bố mẹ đẻ anh Linh), đều trú tại thôn An Lộc, xã Trung An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- Ông Phạm Văn T4, sinh năm 1969, trú tại thôn B, xã D, thành phố B, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- Bà Tô Thị T, sinh năm 1975, trú tại thôn Tổng B, xã thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 7 năm 2022 anh Quách Trọng T2 có bán cho Phạm Ngọc A một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen không có giấy tờ, không có biển số với giá 4.000.000 đồng. Sau đó chiếc xe máy trên đã bị công an thu giữ nên Tuấn đã nhắn cho Ngọc A là sẽ có trách nhiệm trả lại cho Ngọc A số tiền 4.000.000 đồng. Một thời gian sau Ngọc A đã nhiều lần tìm gặp và liên lạc với Tuấn để đòi lại số tiền trên nhưng không gặp. Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 25/10/2022, Phạm Ngọc A đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển số 17B2-702.00 chở phía sau là Vũ Thị Anh T3, đi cùng có Hà Anh T, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, không đeo biển số, chở sau là Vũ Quang L đi chơi. Khi đến gần chân cầu Bo, thuộc phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình thì Linh nhìn thấy Quách Trọng T2 đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh dương, biển số 17B2 -368.85 đi ngược chiều nên đã báo với Ngọc A là “*thằng Tuấn Tôm kia*” và chỉ sang bên đường. Ngọc A quan sát theo hướng Linh chỉ thấy đúng là Quách Trọng T2 nên điều khiển xe máy quay ngược lại đuổi theo Quách Trọng T2 (với mục đích đòi tiền của Tuấn “Tôm”, nếu không đòi được thì lấy xe máy). Hà Anh T chở Linh đi cùng cũng quay xe lại đi theo xe của Ngọc A nh. Ngọc A điều khiển xe đuổi theo Quách Trọng T2 đến khu vực bùng binh gần quảng trường Bác Hồ thuộc phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, cách xe Quách Trọng T2 khoảng 01 đến 02 mét thì quát yêu cầu Tuấn dừng xe nhưng Quách Trọng T2 không dừng lại nên Ngọc A dùng tay phải vòng ra phía sau lấy chiếc cần câu cá để ở giữa chỗ Ngọc A và Thư ngồi rồi ném về phía Quách Trọng T2 nhưng không trúng. Quách Trọng T2 tiếp tục bỏ chạy theo đường Võ Nguyên Giáp đi vào đường liên thôn thuộc xã Đông Mỹ ra đường 39 rồi rẽ phải đi về hướng xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Khi Tuấn rẽ phải được khoảng 500 mét thì Ngọc A điều khiển xe vượt lên trước xe của Quách Trọng T2, do bị chặn đầu xe không còn chỗ chạy, nên Quách Trọng T2 đã bỏ lại xe chạy vào quán nhà ông Phạm Văn T4, ở thôn Tổng Thỏ Bắc, xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình nói: “*bác ơi cứu cháu với, bọn nó đuổi đánh cháu*”. Ngọc A điều khiển xe quay lại và dựng xe ở đầu xe của Quách Trọng T2, đồng thời lúc này xe của Hà Anh T cũng đến nơi và dừng xe ở phía sau xe của Quách Trọng T2. Sau đó Ngọc A cầm 01 viên gạch đỏ, loại gạch xây tường ở góc cây trước cửa quán đập xuống đường làm viên gạch vỡ làm đôi và dùng tay phải nhặt 01 nửa viên gạch còn lại tiến lại phía cửa nhà chỗ Quách Trọng T2 đang đứng, cách khoảng 3 mét và chỉ về phía Quách Trọng T2 nói: “... *mày*

trốn được mãi không? Tiền của tao giờ tính sao?” thì Quách Trọng T2 nói: *“Tiền của mày đưa tao có được lấy đâu, thằng Hoàng nó cầm hết rồi.”*. Thấy vậy, ông Phạm Văn T4 và Linh ra can ngăn không cho Ngọc A vào nhà đánh Quách Trọng T2. Lúc này Ngọc A ném viên gạch xuống đất trước mặt và nói với Quách Trọng T2: *“...giờ mày không ra thì tao lấy xe mày, bao giờ mày trả tiền tao thì tao trả xe cho mày.”*. Do lo sợ ra ngoài bị Ngọc A đánh nên Quách Trọng T2 vẫn đứng trong nhà ông Tri và không nói gì, không dám ra ngoài giữ xe. Ngọc A đến và ngồi lên xe của Quách Trọng T2, thấy thế Linh nói *“xe không có chìa khóa thì lấy làm gì”* (mục đích can ngăn không cho Ngọc A lấy xe của Quách Trọng T2), Ngọc A nói: *“Không có chìa khóa thì đẩy”* đồng thời nói với Hà Anh T là đẩy xe đi. Hà Anh T hiểu ý là lấy xe của Quách Trọng T2 nên đồng ý rồi lấy xe máy của mình đẩy phía đằng sau xe Ngọc A lấy của Tuấn, Linh điều khiển xe chở Thư đi đến quán nước ở phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình. Sau khi lấy được xe thì Hà Anh T và Ngọc A đi đến khu vực xã Tân Phong, huyện Vũ Thư để tháo mặt nạ xe đầu điện ổ khóa xe để nổ máy, sau đó ra khu vực chợ Bo, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình đánh chìa khóa xe máy để mở cốp đồ xăng để sử dụng. Còn Quách Trọng T2 đến Công an xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave ALpha, màu sơn xanh, đen, bạc, số khung RLHJA 3907HY147564, số máy JA39E0147603, biển số đăng ký 17B2 – 368.85, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá có giá trị là 11.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 27/CT – VKSTPTB ngày 12/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố các bị cáo Phạm Ngọc A và Hà Anh T về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã mô tả, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Ngọc A và Hà Anh T phạm tội: "Cướp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 54; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 54; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Anh T từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Tuấn cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa xe máy; (một) con dao dài 80cm, lưỡi bằng kim loại sáng màu, bản dày 3cm, đầu nhọn; cán dao hình trụ, bằng gỗ màu đen vàng, dài 20cm; 01 (một) cục gạch loại gạch đỏ hai lỗ bị vỡ thành nhiều mảnh. Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển số 17B2 - 647.73 cho bị cáo Hà Anh T. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình trả lại cho bà Vũ Thị Diên (là mẹ của bị hại Quách Trọng T2) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu sơn xanh đen bạc, biển số 17B2-368.85, trả lại anh Vũ Quang L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển số 17B2-702.00.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xét đến việc các bị cáo còn chưa thành niên, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Ngọc A mới 16 tuổi 3 tháng 11 ngày, bị cáo Tuấn mới 16 tuổi 11 tháng 22 ngày, nên thiếu hiểu biết, nhận thức còn chưa đầy đủ về hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhất thời phạm tội, các bị cáo đều lần đầu phạm tội, sau khi nhận thức được hậu quả đều rất ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị hại cũng có lỗi một phần và cũng có đơn xin giảm hình phạt cho các bị cáo để áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo. Đối với bị cáo Tuấn, là người giúp sức, có vai trò không đáng kể nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do các bị cáo chưa thành niên nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc xét xử đối với người chưa thành niên tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự để quyết định mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các bị cáo, cho bị cáo Hà Anh T được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và hơn hết là giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo tuổi còn trẻ, chưa nhận thức đúng hậu quả của hành vi do mình thực hiện nên nhất thời phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt nhẹ nhất và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, của người đại diện hợp pháp và không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ, ngày 25/10/2022 tại khu vực thôn Tống Thỏ Bắc, xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Phạm Ngọc A và Hà Anh T đã có hành vi đuổi theo bị hại, Phạm Ngọc A dùng gạch đe dọa đánh anh Quách Trọng T2 để Ngọc A và Hà Anh T lấy 01 xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 17B2-368.85 trị giá 11.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng bị cáo Ngọc A nhất thời vì muốn người bị hại trả khoản tiền mà trước đó bị hại chưa trả cho mình nên đã đe dọa dùng vũ lực và chiếm đoạt chiếc xe máy của bị hại giá trị 11.000.000 đồng, bị cáo Tuấn giúp sức tích cực cho Ngọc A trong việc chiếm đoạt chiếc xe nên cả hai bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Điều 168. Tội cướp tài sản

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Có tổ chức;*
- b) Có tính chất chuyên nghiệp;*
- c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%;*
- d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;*
- đ) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;*
- e) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu hoặc người không có khả năng tự vệ;*
- g) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;*

h) Tái phạm nguy hiểm.

...

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố các bị cáo Phạm Ngọc A và Hà Anh T về tội: “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không bàn bạc trước, khi nhìn thấy bị hại thì cùng nhau đuổi theo, Ngọc A là người dùng cần câu ném vào bị hại, dùng gạch đe dọa bị hại làm bị hại sợ không dám ra để bảo vệ tài sản, từ đó chiếm đoạt tài sản, Hà Anh T mặc dù không dùng vũ lực hay đe dọa dùng vũ lực đối với Quách Trọng T2 nhưng có mặt trong suốt quá trình đuổi theo bị hại, tiếp nhận ý chí của Ngọc A nh, giúp sức cho hành vi chiếm đoạt tài sản khi dùng xe máy do mình điều khiển đẩy chiếc xe chiếm đoạt được của Quách Trọng T2 khỏi sự quản lý của bị hại. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do trước đó bị hại nợ tiền bị cáo Ngọc A nh, bị cáo Ngọc A đã nhiều lần yêu cầu bị hại trả tiền nhưng bị hại trốn tránh không trả. Trong vụ án này Ngọc A là người trực tiếp thực hiện hành vi đe dọa dùng vũ lực và chiếm đoạt tài sản nên có vai trò cao hơn, bị cáo Hà Anh T là người giúp sức cho Ngọc A nên có vai trò thấp hơn Ngọc A nh.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Ngọc A là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi đe dọa dùng vũ lực và trực tiếp chiếm đoạt tài sản của bị hại, tính chất của hành vi rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Phạm Ngọc A mới 16 tuổi 3 tháng 11 ngày nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo Hà Anh T là đồng phạm, phạm tội nghiêm trọng nhưng có vai trò không đáng kể nên được áp dụng thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khi phạm tội bị cáo Hà Anh T mới 16 tuổi 11 tháng 22 ngày, nên việc xử lý với người

dưới 18 tuổi phải đảm bảo lợi ích tốt nhất, chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm do đó Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội và cũng là phòng ngừa chung. Vì các bị cáo đều chưa thành niên, không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh đen bạc, biển số 17B2-368.85, quá trình điều tra đã xác định là tài sản của bà Vũ Thị Diên (là mẹ của bị hại Quách Trọng T2) và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển số 17B2-702.00 là của anh Vũ Quang L. Ngày 05/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại tài sản cho bà Vũ Thị Diên và anh Vũ Quang L, bà Diên và anh Linh đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển số 17B2 - 647.73 quản lý của bị cáo Hà Anh T, đây là tài sản hợp pháp của Hà Anh T dùng làm phương tiện đi lại hàng ngày, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hà Anh T. Đối với 01 (một) chìa khóa xe máy; (một) con dao dài 80cm, lưỡi bằng kim loại sáng màu, bản dày 3cm, đầu nhọn; cán dao hình trụ, bằng gỗ màu đen vàng, dài 20cm quản lý của Phạm Ngọc A ; 01 (một) cục gạch loại gạch đỏ hai lỗ bị vỡ thành nhiều mảnh, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Vũ Quang L và Vũ Thị Anh T3 là người đi cùng với Phạm Ngọc A và Hà Anh T nhưng không tham gia vào việc đe dọa, không được Ngọc A và Hà Anh T thông báo, bàn bạc, không đồng ý và không tham gia vào việc lấy tài sản. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình không có xử lý đối với Linh và Thư. Đối với hành vi mang theo vũ khí thô sơ của Phạm Ngọc A , Công an thành phố Thái Bình đã ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Phạm Ngọc A là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Ngọc A và Hà Anh T phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 38; Điều 12; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 38; Điều 12; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/4/2023). Giao bị cáo Hà Anh T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự: Trả lại bị cáo Hà Anh T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển số 17B2 - 647.73. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa xe máy; (một) con dao dài 80cm, lưỡi bằng kim loại sáng màu; 01 (một) cục gạch loại gạch đỏ hai lỗ bị vỡ thành nhiều mảnh.

(Vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 13/01/2023).

5. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Phạm Ngọc A và Hà Anh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Phạm Ngọc A và Hà Anh T, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/4/2023). Bị hại Quách Trọng T2 và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ hay niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Vũ Quang L, người đại diện hợp pháp của anh Linh, bà Vũ Thị Diên có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CATP Thái Bình/Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền